TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100 /2025/DS-ST
Ngày: 23 / 5 / 2025
V/v: "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Bình.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Thu Nhi
2. Ông Lê Văn Kiệt

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Cường, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 435/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Số A, khu dân cư B, đường C, Phường D, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Võ Thị Ngọc G**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số A, đường B, Phường C (nay là Phường D), thành phố Đ, tỉnh Tiền Giang.

(Theo Giấy uỷ quyền ngày 10/9/2024 được Văn phòng công chứng Đỗ Thị Thu Duyên chứng nhận)

* Bị đơn: Bà **Đinh Hồng T**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số A, đường B, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên toà có mặt bà Võ Thị Ngọc G; Vắng mặt bà Đinh Hồng T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/9/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn D và đại diện uỷ quyền là bà Võ Thị Ngọc G trình bày:

Giữa ông Nguyễn Văn D và bà Đinh Hồng T có mối quan hệ quen biết với nhau từ nhiều năm nay. Trong thời gian đó, bà T có vay của ông D tiền để mua bán, ông D đã cho bà T vay nhiều lần với lãi suất 3%/tháng. Đến ngày 31/01/2021 hai bên tổng kết nợ, bà Đinh Hồng T xác nhận còn nợ của ông Nguyễn Văn D số tiền

570.000.000 đồng và 03 tháng tiền lãi chưa trả, bà T hứa đến ngày 25/12/2021(âm lịch) trả cho ông D số tiền 10.000.000 đồng, sau đó đến ngày 30/01/2021(âm lịch) sẽ thanh toán toàn bộ tiền lãi và gửi bớt 200.000.000 đồng tiền vốn cho ông D. Đến hẹn bà T không trả mà xin ông D tiếp tục gia hạn 01 năm đến tết năm 2022 sẽ tất toán, sau đó bà T lại tiếp tục thất hẹn và cắt đứt liên lạc với ông D.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn ông Nguyễn Văn D yêu cầu buộc bà Đinh Hồng T trả số tiền vốn 570.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 31/01/2021 cho đến khi trả hết nợ. Tiền lãi tạm tính từ ngày 31/01/2021 đến ngày 31/8/2024 là 406.866.000 đồng (570.000.000 đồng x 1,66% x 43 tháng). Tổng cộng tiền vốn và lãi là 976.866.000 đồng. Thực hiện trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn là bà Võ Thị Ngọc G rút lại yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D yêu cầu bà Đinh Hồng T trả số tiền lãi 406.866.000 đồng; ông Nguyễn Văn D chỉ yêu cầu khởi kiện buộc bà Đinh Hông T trả số tiền vốn 570.000.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Đối với bị đơn là bà Đinh Hồng T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, các tài liệu chứng cứ do ông Nguyễn Văn D cung cấp, Thông báo kết quả công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, tuy nhiên bà T không cung cấp ý kiến cho Tòa án và không tham dự các phiên hòa giải, công khai chứng cứ và không tham dự phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[1] Về tố tụng đối với bị đơn là bà Đinh Hồng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa mà vẫn vắng mặt không lý do, nên căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà T.

Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn là bà Võ Thị Ngọc G tự nguyện rút lại yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D yêu cầu bà Đinh Hồng T trả số tiền lãi 406.866.000 đồng; nên căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D yêu cầu bà Đinh Hồng T trả số tiền lãi 406.866.000 đồng.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn D xét thấy:

Lời trình bày của ông Nguyễn Văn D và đại diện uỷ quyền của ông D phù hợp với nội dung Giấy xác nhận vay tiền lập ngày 31/01/2021, có chữ ký của người vay tiền là bà Đinh Hồng T. Nội dung biên nhận này thể hiện bà Đinh Hồng T có vay của ông Nguyễn Văn D số tiền là 570.000.000 đồng, lãi xuất 3% tháng, bà Đinh Hồng T xác nhận còn nợ của ông Nguyễn Văn D số tiền 570.000.000 đồng và 03 tháng tiền lãi chưa trả, bà T cam kết đến ngày 25/12/2021 (âm lịch) trả cho ông D số tiền 10.000.000 đồng, sau đó đến ngày 30/01/2021(âm lịch) sẽ thanh toán toàn bộ tiền lãi và trả bớt 200.000.000 đồng tiền vốn cho ông D.

Ông D trình bày đến hạn trả tiền bà T không trả tiền mà xin ông D tiếp tục gia hạn 01 năm đến tết năm 2022 sẽ tất toán, sau đó bà T không trả tiền cho ông D.

Đối với bà Đinh Hồng T đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, các tài liệu chứng cứ do ông Nguyễn Văn D cung cấp cho Toà án làm căn cứ khởi kiện, tuy nhiên bà Đinh Hồng T không có văn bản phản đối. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết do nguyên đơn cung cấp là đúng sự thật.

Vì vậy có đủ căn cứ xác định bà Đinh Hồng T có vay và còn nợ ông Nguyễn Văn D số tiền vốn 570.000.000 đồng. Ông D trình bày nhiều lần đến đòi tiền nhưng bà T né tránh không trả, đến nay cũng chưa trả tiền cho ông D

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy ông Nguyễn Văn D khởi kiện yêu cầu buộc bà Đinh Hồng T trả số tiền 570.000.000 đồng, thực hiện trả tiền khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông D, nên bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 92, các Điều 227, 228, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 357, 463, 466, , 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D yêu cầu bà Đinh Hồng T trả số tiền lãi 406.866.000 đồng.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D.

Buộc bà Đinh Hồng T trả số tiền 570.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Văn D. Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đinh Hồng T phải chịu 26.800.0000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại ông Nguyễn Văn D cho số tiền 20.653.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006795 ngày 09/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4/ Ông Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Đinh Hồng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND tỉnh TG
- VKSND Tp Mỹ Tho
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Song Bình